

Số: **152**/BC-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **26** tháng 7 năm 2017

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện các nhiệm vụ bồi thường thiệt hại cho người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển

Kính gửi:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Công Thương.

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Sự cố môi trường biển ảnh hưởng trực tiếp Thừa Thiên Huế

Sự cố môi trường biển từ tháng 4/2016 tại tỉnh Thừa Thiên Huế là hết sức nghiêm trọng, tác động lớn đến đời sống khoảng gần 47.500 người ước gần 13.000 hộ dân ở 230 thôn/xóm, 42 xã/ thị trấn của 4 huyện và 1 thị xã: Phong Điền, Quảng Điền, Phú Vang, Phú Lộc và thị xã Hương Trà.

Sự cố môi trường biển trong quý II năm 2016, đã tác động gây ảnh hưởng lớn đến toàn bộ hoạt động sản xuất và kinh doanh của các ngành nghề đối với các địa phương ven biển, đặc biệt tỉnh Thừa Thiên Huế. Hoạt động khai thác, đánh bắt hải sản biển của ngư dân giảm, nguồn cung và cầu thủy hải sản giảm mạnh, các hoạt động dịch vụ liên quan đến kinh doanh thủy hải sản và du lịch biển giảm, làm cho sản xuất kinh doanh và đời sống của người dân vùng ven biển gặp nhiều khó khăn, tác động bất lợi quá trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

2. Công tác hỗ trợ khẩn cấp của Chính phủ:

Thực hiện Quyết định số 772/QĐ-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ khẩn cấp cho người dân bị ảnh hưởng do hiện tượng hải sản chết bất thường và Quyết định số 1138/QĐ-TTg, theo đó tỉnh Thừa Thiên Huế được cấp xuất 3.587,58 tấn gạo và 14,775 tỷ đồng để hỗ trợ khẩn cấp cho các hộ dân theo quy định. Tỉnh đã tổ chức thực hiện hỗ trợ kịp thời ổn định cuộc sống của người dân.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

1. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và của các Bộ, ngành Trung ương liên quan tại các văn bản sau:

a) Các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ:

- Quyết định số 772/QĐ-TTg ngày 09/5/2016 và Quyết định số 1138/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ khẩn cấp cho người dân bị ảnh hưởng do hiện tượng hải sản chết bất thường;

- Thông báo kết luận số 173/TB-VP-CP ngày 08/7/2016; Thông báo số 186/TB-VPCP ngày 20/7/2016; Thông báo số 204/TB-VPCP ngày 28/7/2016 của Văn phòng Chính phủ, Thông báo số 231/TB-VPCP ngày 12/8/2016 của Văn phòng Chính phủ; Thông báo số 259/TB-VPCP ngày 29/8/2016 của Văn phòng Chính phủ; Thông báo số 359/TB-VPCP ngày 04/11/2016; Thông báo số 373/TB-VPCP ngày 16/11/2016; Thông báo số 380/TB-VPCP ngày 28/11/2016; Công văn số 10853/VPCP-KTTH ngày 14/12/2016 về việc xác định giá làm căn cứ bồi thường, hỗ trợ hàng hải sản tồn kho tại 04 tỉnh miền Trung; Thông báo số 432/TB-VPCP ngày 25 tháng 12 năm 2016 của Văn phòng Chính phủ về việc thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình tại cuộc họp Ban Chỉ đạo về các giải pháp ổn định đời sống và sản xuất, kinh doanh cho nhân dân 04 tỉnh miền Trung bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường; Công văn số 571/VPCP-KTTH ngày 19/01/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc tạm cấp kinh phí bồi thường thiệt hại cho người dân bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển tại 04 tỉnh Miền Trung lần 2; Công văn số 1079/VPCP-NN ngày 09/02/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc các kiến nghị của Tổ công tác liên ngành liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ thiệt hại; Thông báo số 219/TB-VPCP ngày 12/5/2017 kết luận họp ban chỉ đạo lần VII; Thông báo số 263/TB-VPCP ngày 13/6/2017 kết luận ban chỉ đạo lần VIII;.

- Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành định mức bồi thường thiệt hại cho các đối tượng tại các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế bị thiệt hại do sự cố môi trường biển.

- Quyết định số 309/QĐ-TTg ngày 09/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi bổ sung Điều 1 và khoản 1 Điều 2 Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành định mức bồi thường thiệt hại cho các đối tượng tại các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế bị thiệt hại do sự cố môi trường biển.

b) Văn bản hướng dẫn của các Bộ Nông nghiệp và PTNT:

Công văn số 6265/BNN-TCTS ngày 25 tháng 7 năm 2016; Công văn số 6471/BNN-TCTS ngày 02/8/2016, Công văn số 6851/BNN-TCTS ngày 12/8/2016 và Công văn số 7433/BNN-TCTS ngày 01/9/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn thống kê, Công văn số 9723 /BNN-TCTS ngày 16/11/2016 về việc hướng dẫn bổ sung phương pháp tính thiệt hại và xác định định mức bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển; Công văn 3311/BNN-TCTS ngày 20/4/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc đề xuất bổ sung

phạm vi và đối tượng bị thiệt hại do sự cố môi trường biển; Công văn số 5906/BNN-TCTS ngày 19/7/2017; Công văn số 5978/BNN-TCTS ngày 19/7/2017;

c) Văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính:

- Công văn số 13993/BTC-NSNN ngày 04/10/2016 về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng, báo cáo và quyết toán kinh phí bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển theo Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Công văn số 18083/BTC-NSNN ngày 20/12/2016 của Bộ Tài chính về việc bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển tại 04 tỉnh miền Trung.

- Công văn số 1218/BTC-NSNN ngày 24/01/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về hóa đơn, chứng từ để xác định giá thu mua hàng hải sản lưu kho trước ngày 30/8/2016 làm cơ sở bồi thường, hỗ trợ theo Quyết định số 1880/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

d) Văn bản hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Công văn số 5536/BTNMT-TCMT ngày 23/11/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc tiêu hủy hải sản nhiễm độc;

- Công văn số 5609/BTNMT-TCMT ngày 28/11/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc tiêu hủy hải sản không đảm bảo an toàn thực phẩm;

đ) Văn bản hướng dẫn của Bộ Công thương:

- Công văn số 12039/BCT-TTTN ngày 14/12/2016 của Bộ Công Thương về việc hướng dẫn xác định làm căn cứ bồi thường, hỗ trợ hàng hải sản tồn kho.

- Công văn số 12442/BCT-TTTN ngày 23/12/2016 của Bộ Công Thương về việc đẩy nhanh thực hiện bồi thường, hỗ trợ tiêu thụ hải sản tồn kho và bổ sung định mức cho các cửa hàng ăn uống (phục vụ khách du lịch).

e) Văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Công văn số 1149/TCDL-KS ngày 10/10/2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc xác định nghề đơn giản phục vụ khách du lịch.

- Công văn số 1615/BVHTTDL-TCDL ngày 17/4/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn thực hiện hỗ trợ cho các đối tượng bị thiệt hại do sự cố môi trường trong lĩnh vực du lịch tại một số địa phương.

2. Công tác chỉ đạo của UBND tỉnh:

- Tỉnh ủy, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đã chỉ đạo các ngành cấp tỉnh, các huyện, thị xã ven biển kiểm tra tình trạng cá chết bất thường ở vùng ven biển để có biện pháp xử lý; tổ chức kiểm tra, lấy mẫu nước, mẫu cá để phân tích, xét

nghiệm; đồng thời tuyên truyền hải sản an toàn và không an toàn, không sử dụng, kinh doanh, tiêu thụ thủy, hải sản chết bất thường ở vùng biển.

- Chỉ đạo triển khai cơ quan chuyên môn hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản; cấp xác nhận khai thác sản phẩm khai thác tại vùng biển an toàn và lấy mẫu giám sát hải sản an toàn.

- Triển khai thống kê, lập hồ sơ các hộ dân nuôi trồng thủy sản, tàu thuyền ngư dân đánh bắt vùng ven bờ; dịch vụ hậu cần nghề cá và hoạt động dịch vụ khác để làm cơ sở cho việc triển khai hỗ trợ khẩn cấp.

- UBND tỉnh thành lập Hội đồng đánh giá thiệt hại do ảnh hưởng sự cố môi trường biển tại Quyết định số 1510/QĐ-UBND ngày 01/7/2016.

- Ngày 27/7/2016, UBND tỉnh có Công văn số 4389/UBND-NN triển khai thực hiện Công văn số 6265/BNN-TCTS ngày 25/7/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn thống kê, xác định thiệt hại để bồi thường cho người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển.

- Ngày 03/8/2016, UBND tỉnh có Công văn số 4570/UBND-NN bổ sung hướng dẫn theo Công văn số 6471/BNN-TCTS ngày 02/8/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn bổ sung thống kê, xác định thiệt hại để bồi thường cho người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển.

- Ngày 16/8/2016, UBND tỉnh có Công văn số 153/UBND-NN (Mật) chỉ đạo các địa phương thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại các Thông báo số 173/TB-VPCP ngày 08/7/2016, Thông báo số 231/TB-VPCP ngày 12/8/2016 của Văn phòng Chính phủ.

- Ngày 05/9/2016, UBND tỉnh có Công văn số 5285/UBND-NN bổ sung kê khai, xác định thiệt hại do sự cố môi trường biển theo Kết luận số 259/TB-VPCP ngày 19/8/2016 và Công văn số 7433/BNN-TCTS ngày 01/9/2016.

- Ngày 01/10/2016, UBND tỉnh có Công văn số 5945/UBND-NN triển khai thực hiện Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành định mức bồi thường thiệt hại cho các đối tượng tại các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế bị thiệt hại do sự cố môi trường biển

- Ngày 27/10/2016, UBND tỉnh có Công văn số 6632/UBND –NN triển khai tổ chức thực hiện Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành định mức bồi thường thiệt hại cho các đối tượng tại các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế bị thiệt hại do sự cố môi trường biển.

- Ngày 28/10/2016, UBND tỉnh có Công văn số 6652/UBND –NN chỉ đạo cấp ủy, chính quyền các cấp tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác kê khai, tính toán, chi trả tiền bồi thường thiệt hại cho người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển.

- Ngày 07/11/2016, UBND tỉnh có Công văn số 6868-NN thống nhất giải quyết những vướng mắc trong chi trả bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển và có hướng dẫn chi tiết cụ thể.

- Ngày 17/11/2016, UBND tỉnh có Công văn số 7173/UBND-NN về việc xây dựng bổ sung định mức đơn giá tính toán thiệt hại để bồi thường cho người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển theo Công văn số 9723/BNN-TCTS ngày 16/11/2016 về việc hướng dẫn bổ sung phương pháp tính thiệt hại và xác định mức bồi thường.

- Ngày 28/11/2016, UBND tỉnh có Công văn số 7379/UBND –NN về việc tiêu hủy thủy sản nhiễm độc theo hướng của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 5356/BTNMT-TCMT ngày 23/11/2016.

- Ngày 16/12/2016, UBND tỉnh có Công văn số 7849/UBND-NN về việc xác định đơn giá để làm căn cứ bồi thường, hỗ trợ hàng hải sản tồn kho do sự cố môi trường biển (Thực hiện Công văn số 10853/VPCP-KTTH ngày 14/12/2016 và Công văn số 12039/BCT-TTTH ngày 14/12/2016 của Bộ Công Thương.

- Ngày 17/12/2016, UBND tỉnh có Công văn số 7877/UBND-NN đánh giá kết quả thực hiện chi trả tiền bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển đợt 1.

- Ngày 26/12/2016, UBND tỉnh có Công văn số 8063/UBND-NN triển khai thực hiện Công văn số 1808/BTC-NSNN ngày 20/12/2016 về việc bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển tại 04 tỉnh miền Trung.

- Ngày 30/12/2016, UBND tỉnh có Công văn số 8193/UBND-NN về việc tổ chức bồi thường hỗ trợ hàng hải sản tồn kho và bổ sung định mức hỗ trợ đối với các cửa hàng ăn uống (phục vụ khách du lịch) ven biển bị ảnh hưởng sự cố môi trường biển (thực hiện Thông báo số 432/TB-VPCP ngày 25/12/2016 và Công văn số 12442/BCT-TTTN ngày 23/12/2016 của Bộ Công Thương.

- Ngày 17/01/2017, UBND tỉnh có Công văn số 324/UBND-NN triển khai thực hiện Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án xác định thiệt hại, thực hiện bồi thường, hỗ trợ, khôi phục sản xuất và đảm bảo an sinh xã hội cho người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển.

- Ngày 13/3/2017, UBND tỉnh có Công văn số 1327/UBND-NN (triển khai thực hiện Quyết định số 309/QĐ-TTG ngày 09/3/2017

- Ngày 20/3/2017, UBND tỉnh có Công văn số 1493/UBND-NN về việc thực hiện Thông báo kết luận (Thông báo số 137/TB-VPCP ngày 15/3/2016) của PTT Trương Hòa Bình về giải pháp ổn định đời sống và sản xuất, kinh doanh cho nhân dân bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển.

- Ngày 24/3/2017, UBND tỉnh có Công văn số 1627/UBND-NN chỉ đạo các địa phương , đơn vị tổng hợp đối tượng, kinh phí bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển theo hướng dẫn của.

- Ngày 28/4/2017, UBND tỉnh có Công văn số 2647 /UBND- NN V/v hướng dẫn thực hiện Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 2649 /UBND- NN ngày 28/4/2017 V/v góp ý dự thảo công văn hướng dẫn Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 06/ 01/2017 của Thủ tướng Chính phủ;

- Ngày 21/4/2017, có Công văn số 2472 UBND-NN V/v hướng dẫn thực hiện hỗ trợ các đối tượng bị thiệt hại do sự cố môi trường trong lĩnh vực du lịch tại một số địa phương;

III. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Nguyên tắc thực hiện quy trình kê khai, thống kê thiệt hại:

- Tổ xác định thiệt hại của các thôn/xóm, có nhiệm vụ tiến hành thăm tra, tổng hợp báo cáo Trưởng thôn/xóm. Trưởng thôn tổ chức họp dân, rà soát, thống nhất xác nhận đối tượng, số lượng thiệt hại, niêm yết công khai theo quy chế thực hiện dân chủ cơ sở để tổng hợp, báo cáo UBND xã.

- Tổ thăm tra, xác định thiệt hại cấp xã/phường, có nhiệm vụ thăm tra, xác định báo cáo thống kê của thôn/xã để tổng hợp, báo cáo UBND xã. Chủ tịch UBND xã xác nhận và gửi báo cáo về UBND huyện.

- Hội đồng thẩm định thiệt hại cấp huyện, có nhiệm vụ tổ chức thẩm định, tính toán thiệt hại trên cơ sở đơn giá và các định mức do UBND tỉnh ban hành; tổng hợp báo cáo UBND huyện. Chủ tịch UBND huyện tổng hợp, xác nhận thiệt hại và mức bồi thường, báo cáo UBND tỉnh.

2. Kết quả kê khai, xác nhận giá trị bồi thường thiệt hại:

- Tổng số giá trị tiền: 1.017 tỷ đồng cho 47.351 đối tượng.

(Bao gồm: Khai thác thủy sản: 18.816 đối tượng; Nuôi trồng thủy sản: 783 đối tượng; Người lao động bị mất thu nhập: 26.404 đối tượng; Cửa hàng ăn uống phục vụ khách du lịch ven biển: 343 đối tượng; Cơ sở tạm trữ hàng hải sản tồn kho: 12 đối tượng; và 259 đối tượng thu mua, sơ chế, chế biến thủy sản; dịch vụ hậu cần nghề cá; cửa hàng ăn uống phục vụ khách du lịch thuộc địa bàn các xã/phường ven cửa sông).

Cụ thể như sau:

a) Kinh phí bồi thường thiệt hại theo Quyết định 1880/QĐ-TTg: 741,030 tỷ đồng cho 21.282 đối tượng. Trong đó:

+ Khai thác thủy sản: 448,28719 tỷ đồng, cho 8.647 đối tượng.

+ Nuôi trồng thủy sản: 85,1765 tỷ đồng, cho 783 đối tượng.

+ Người lao động bị mất thu nhập: 196,559 tỷ đồng, cho 11.258 đối tượng.

b) Kinh phí bồi thường thiệt hại theo Quyết định số 309/QĐ-TTg: 266,161 tỷ

đồng cho 25.758 đối tượng. Trong đó:

+ Sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản mặn lợ: 7,3855 tỷ đồng, cho 14 đối tượng.

+ Tàu khai thác thủy sản đầm phá: 117,0 tỷ đồng, cho 10.169 đối tượng.

+ Tôm chân trắng lột bặt trên cát (từ 60-100 con/m²): 2,05934 tỷ đồng.

+ Lao động không thường xuyên: 132,22458 tỷ đồng, cho 15.146 đối tượng.

3. Hỗ trợ, bồi thường hàng hải sản lưu kho và tiêu thụ trên thị trường:

- Giá trị hỗ trợ, bồi thường: 3,451 tỷ đồng cho 12 đối tượng. Trong đó:

+ 21,948 tấn hải sản không đảm bảo an toàn thực phẩm: 0,549 tỷ.

+ 468,0 tấn hải sản đã được kiểm nghiệm an toàn thực phẩm: 2,336 tỷ.

+ Chi phí tiền điện tiêu thụ cho việc tạm trữ hàng hải sản tồn kho: 0,566 tỷ.

4. Thống kê bổ sung nhu cầu kinh phí theo Công văn 3311/BNN-TCTS ngày 20/4/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT:

- Giá trị hỗ trợ, bồi thường: 6,351 tỷ đồng với 299 đối tượng. Trong đó:

+ Hàng hải sản đông lạnh tồn kho chưa xử lý (số lượng hàng hải sản vượt số lượng đã được Sở Y tế kiểm nghiệm) là: 143,059 tấn, giá trị hỗ trợ 1,20 tỷ đồng (hỗ trợ 30%)

+ Đối tượng thu mua, sơ chế, chế biến thủy sản; dịch vụ hậu cần nghề cá; thu mua tạm trữ thủy sản; cửa hàng ăn uống phục vụ khách du lịch thuộc địa bàn các xã/phường ven cửa sông là: 5,151 tỷ đồng với 295 đối tượng.

| Địa phương | Hải sản đông lạnh tồn kho (Báo cáo ngày 8/11/2016) | | | Hải sản đông lạnh tồn kho (Báo cáo ngày 24/4/2017) Theo CV: 3311/BNN-TCTS ngày 20/4/2017 | | | Ghi chú |
|----------------|--|--------------------------|------------|---|--------------------------|------------|---------|
| | Đảm bảo ATTP (tấn) | Không đảm bảo ATTP (tấn) | Tổng (Tấn) | Đảm bảo ATTP (Tấn) | Không đảm bảo ATTP (Tấn) | Tổng (Tấn) | |
| Huyện Phú Vang | 468,0 | 21,948 | 489,948 | 143,059 | | 143,059 | |

IV. KẾT QUẢ CHI TRẢ CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG THEO QUYẾT ĐỊNH 1880/QĐ-TTg VÀ QUYẾT ĐỊNH 309/QĐ-TTg:

1. Trung ương đã cấp tạm ứng: 1.010 tỷ đồng.

- Đợt 1: 400 tỷ đồng

- Đợt 2: 200 tỷ đồng.

- Đợt 3: 80 tỷ đồng

- Đợt 4: 330 tỷ đồng.

2. Tổng số tiền đã chi trả cho các đối tượng:

Đã chi trả 929,786 tỷ đồng/1.010 tỷ (92,06%), cho 41.775 đối tượng.

Cụ thể các địa phương như sau:

- Huyện Phong Điền: đã chi trả 82,002 tỷ đồng, cho 3.431 đối tượng;
- Huyện Quảng Điền: đã chi trả 104,769 tỷ đồng, cho 6.363 đối tượng;
- Huyện Phú Vang: đã chi trả 362,499 tỷ đồng, cho 17.276 đối tượng;
- Huyện Phú Lộc: đã chi trả 330,247 tỷ đồng, cho 12.406 đối tượng,
- Thị xã Hương Trà: đã chi trả 50,269 tỷ đồng, cho 2.299 đối tượng.

Tình hình thực hiện, kết quả chi trả và nguyên nhân chưa chi trả:

| STT | Địa phương (Huyện/ Thị xã) | Giá trị bồi thường thiệt hại huyện đã phê duyệt đến ngày 25/7/2017 | | Kết quả chi trả | | | | | Ghi chú |
|-----|----------------------------------|---|-------------------|------------------------------------|-----------------------------|---------------------------------|--|---|---|
| | | Số đối tượng | Kinh phí (trđ) | Kinh phí đã tạm cấp (trđ) | Số lượng đối tượng | Kinh phí đã chi trả (trđ) | Kinh phí còn lại chưa chi trả | Tỷ lệ đã chi trả so với giá trị thiệt hại đã được phê duyệt (%) | |
| | TỔNG CỘNG | 46.005 | 983,408 | 960,543 | 41.775 | 929,786 | 30,757 | 94,54% | Đã chi trả được 92,06 % so với số tiền Trung ương đã cấp (1.010 tỷ đồng) |
| 1 | Phong Điền | 3.431 | 82,004 | 82,004 | 3.431 | 82,002 | | 100,00% | |
| 2 | Quảng Điền | 6.385 | 105,153 | 106,946 | 6.363 | 104,769 | 2,177 | 99,63% | |
| 3 | Hương Trà | 2491 | 54,798 | 54,798 | 2.299 | 50,269 | 4,529 | 91,74 % | |
| 4 | Phú Vang | 19.043 | 389,758 | 369,928 | 17.276 | 362,499 | 7,429 | 93,04% | |
| 5 | Phú Lộc | 14.655 | 351,695 | 341,867 | 12.406 | 330,247 | 11,62 | 93,90% | |

- Kinh phí Trung ương đã cấp cho tỉnh: 1.010 tỷ đồng.

- Giá trị bồi thường đã được các huyện/thị xã phê duyệt: 983,408 tỷ đồng.

- Kinh phí đã được chi trả đến người dân: 929,786 tỷ đồng.

- Kinh phí còn lại chưa chi trả: 1.010 tỷ - 929,786 tỷ đồng = 80,214 tỷ đồng
và nguyên nhân chưa chi trả được như sau:

+ 30,757 tỷ đồng của một số đối tượng đi xa chưa nhận, một số đối tượng chưa đảm bảo điều kiện theo quy định, cần rà soát, thẩm định lại.

+ 19,830 tỷ đồng cấp bổ sung cho huyện Phú Vang nhưng chưa chi trả được vì lý do cần rà soát, thẩm định lại đối tượng, giá trị bồi thường thiệt hại đảm bảo đúng quy định.

+ Kinh phí còn lại ở tỉnh: 29,627 tỷ đồng.

Tỉnh đang chỉ đạo các huyện/thị xã rà soát, thẩm tra, xác định các trường hợp có đơn kiến nghị hỗ trợ, bồi thường thiệt hại của người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển, để tiếp tục chi trả, đúng đối tượng theo quy định, không để sót những trường hợp bị thiệt hại thực sự do ảnh hưởng của sự cố môi trường biển. Hoàn thành công tác chi trả trước ngày 15/8/2017.

Với tổng kinh phí 1.010 tỷ đồng đã được Trung ương cấp cho tỉnh, cơ bản đủ để chi trả cho các đối tượng bị thiệt hại do ảnh hưởng sự cố môi trường biển trên địa bàn tỉnh đã được kê khai, tổng hợp.

3. Tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 12/QĐ-TTg:

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các Sở: Công Thương, Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông; Công an tỉnh; Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 06/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án Xác định thiệt hại, thực hiện bồi thường, hỗ trợ; khôi phục sản xuất và đảm bảo an sinh xã hội cho người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển.

Đối với các Chính sách hỗ trợ khôi phục sản xuất, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành công văn số 481/SNNPTNT-CCTS ngày 17/4/2017 gửi các địa phương về hướng dẫn cho vay vốn để khôi phục sản xuất, chuyển đổi nghề từ nghề khai thác hải sản tầng đáy trong vùng biển từ 20 hải lý trở vào bờ sang nghề khai thác hải sản tầng nổi; Ban Hành công văn số 227/CCTS-KTh ngày 04/7/2017 hướng dẫn hành chính chính sách cho vay chuyển đổi nghề và xử lý nợ theo Quyết định 12/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Đối với chính sách hỗ trợ tín dụng đóng mới tàu cá xa bờ: Đã triển khai tổ chức 04 Hội nghị phổ biến các chính sách hỗ trợ về lĩnh vực thủy sản theo Quyết định số 12/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tại 05 huyện ven biển. Hội nghị cũng có các Ngân hàng Thương mại, các cơ sở đóng tàu các loại, kể cả đóng tàu composite để giới thiệu cho bà con ngư dân; Tổ chức hướng dẫn cho ngư dân, Lãnh đạo huyện, xã và Lãnh đạo các Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT các huyện (dự kiến triển khai chính) tham quan các cơ sở Đóng tàu Composite tại Nha Trang, tham quan các tàu Composite đã tham gia sản xuất ở các tỉnh Nam Trung bộ; Triển khai hướng dẫn Quyết định 2259/QĐ-BNN-TCTS ngày 02/6/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và Ban hành văn bản số 895/SNNPTNT-CCTS ngày 16/6/2017 hướng dẫn chính sách hỗ trợ đóng mới tàu cá theo QĐ 12/QĐ-TTg.

Đối với chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và việc làm: Sở Lao động – Thương binh và xã hội đã triển khai theo Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 06/01/2017 của Thủ tướng chính phủ theo hướng dẫn của Bộ Lao động- TBXH tại Công văn số 2687/LĐTĐTBXH-VL ngày 30/6/2017; đã có các văn bản triển khai thực hiện: Công văn số 1261/LĐTĐTBXH-DN ngày 5/4/2017 về việc triển khai thực hiện công tác

đào tạo nghề ven biển; Công văn số 1300/LĐTBOXH-VLATLĐ ngày 10/7/2017 về việc xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm và hỗ trợ người lao động đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng; Công văn số 1042/LĐTBOXH-BTXH ngày 14/6/2017 về việc thực hiện chính sách hỗ trợ học phí cho sinh viên đại học bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được:

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn toàn tỉnh nói chung và các địa phương ven biển bị ảnh hưởng của sự cố môi trường biển nói riêng ổn định.

- Khắc phục hậu quả, tổ chức thực hiện kịp thời các chính sách hỗ trợ của Chính phủ ổn định cuộc sống của nhân dân; tổ chức thực hiện kê khai, xác định, thẩm định, chi trả tiền đền bù thiệt hại cho người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển đảm bảo công khai, minh bạch, chính xác, kịp thời, đảm bảo theo hướng dẫn, quy định của Trung ương.

- Sau gần 1 năm, khi sự cố môi trường biển xảy ra, người dân bị thiệt hại do sự cố môi trường biển ở các địa phương đã được nhận tiền đền bù, kết quả cho thấy tình hình ổn định, việc tổ chức kê khai, xác định, thẩm định đã được tổ chức đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng. Người dân phấn khởi, đồng tình cao với Quyết định số 1880/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 309/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Việc tổ chức chi trả được tổ chức chặt chẽ từ khâu rà soát, điều tra, đánh giá, phê duyệt cũng như sự tham gia tích cực của hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, tổ chức và giám sát thực hiện; sự tham gia về chuyên môn nghiệp vụ của các ngân hàng thương mại trên địa bàn đã hỗ trợ tích cực với hệ thống Kho Bạc Nhà nước trong thực hiện chi trả tiền trực tiếp đến người dân thuận lợi, an toàn.

- Công tác tiếp nhận đơn thư kiến nghị của người dân được thực hiện đúng quy định: thực hiện chủ trương đối thoại trực tiếp với người dân; triển khai thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ khẩn cấp cho người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển. Nhờ đó, hạn chế tối đa việc phát sinh khiếu kiện đông người, phức tạp kéo dài, phát sinh thành điểm nóng, góp phần giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Về công tác chỉ đạo, đánh giá thiệt hại, qua giám sát cho thấy, ngay khi xảy ra sự cố, UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo các ngành cấp tỉnh, các huyện, thị xã ven biển kiểm tra tình trạng cá chết bất thường ở vùng biển để có biện pháp xử lý; tổ chức kiểm tra, lấy mẫu nước, mẫu cá để phân tích, xét nghiệm; đồng thời, tuyên truyền, khuyến cáo việc kinh doanh, tiêu thụ thủy hải trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh đã kịp thời thành lập Hội đồng đánh giá thiệt hại do ảnh hưởng sự cố môi trường biển cấp tỉnh và chỉ đạo thành lập Hội đồng cấp huyện và Tổ thống kê, rà soát, xác nhận các đối tượng bị ảnh hưởng cấp xã; đồng thời triển khai các văn bản hướng dẫn thực hiện việc kê khai, thống kê, xác nhận các đối tượng bị ảnh hưởng do sự cố

môi trường biển của Trung ương¹; kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo các địa phương thực hiện việc kê khai, thống kê, xác nhận các đối tượng bị ảnh hưởng.

- Về công tác xác định thiệt hại: quy trình kê khai, thống kê, đánh giá, bồi thường thiệt hại được tổ chức chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật, trong đó có sự tham gia trực tiếp của người bị thiệt hại, cộng đồng và chính quyền. Các cấp tỉnh, huyện và xã đã thành lập Hội đồng đánh giá, thẩm định thiệt hại; thôn/xóm tổ chức họp cộng đồng để xem xét, thống nhất và niêm yết công khai danh sách tổ chức, cá nhân kê khai thiệt hại, số tiền được hỗ trợ theo quy chế thực hiện dân chủ cơ sở.

Quá trình kê khai, niêm yết và thực hiện chi trả kinh phí bồi thường đã phát sinh nhiều đơn thư kiến nghị, khiếu nại tố cáo của công dân liên quan. Song với việc UBND các huyện thành lập Ban chỉ đạo, UBND các xã cũng đã thành lập Tổ giải quyết đơn thư ngay tại xã nên đã kịp thời phân loại đơn, giải quyết theo thẩm quyền. Trên cơ sở xem xét nội dung đơn, các Tổ giải quyết đơn thư cử cán bộ về tận thôn để điều tra, xác minh nhờ vậy đã giải quyết thỏa đáng hầu hết đơn thư, không để xảy ra điểm nóng.

2. Tồn tại, hạn chế

- Sự cố môi trường biển lần đầu tiên xảy ra, diện tích bị ảnh hưởng khá lớn, tính chất phức tạp, đối tượng bị thiệt hại nhiều, thời gian gấp rút theo chỉ đạo của Trung ương, vì vậy công tác kê khai, thống kê, tính toán, thẩm định thiệt hại để đền bù cho người dân còn chưa kịp thời, đầy đủ. Bên cạnh đó, một số văn bản hướng dẫn của Trung ương còn chưa cụ thể, một số nội dung chưa sát với thực tế đã gây khó khăn trong quá trình thực hiện tại các địa phương.

- Quyết định 12/QĐ-TTg ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án “xác định thiệt hại, thực hiện bồi thường, hỗ trợ; khôi phục sản xuất và đảm bảo an sinh xã hội cho người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển tại các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế” được ban hành với nhiều chính sách quan trọng, tạo điều kiện để khôi phục sản xuất ngành thủy sản cũng như đảm bảo an sinh xã hội cho người dân; Đến nay, các địa phương vẫn đang rất lúng túng trong quá trình triển khai do thiếu hướng dẫn của các Bộ ngành liên quan.

V. TÌNH HÌNH MÔI TRƯỜNG BIỂN Ở THỪA THIÊN HUẾ

1. Tình hình môi trường biển và đầm phá tỉnh Thừa Thiên Huế

Môi trường biển và đầm phá Thừa Thiên Huế ổn định. Các hoạt động nuôi trồng, đánh bắt thủy sản và du lịch biển đang dần ổn định và phát triển tốt.

Quá trình quan trắc, đánh giá hiện trạng chất lượng nước biển và trầm tích tại vùng biển, đầm phá tỉnh Thừa Thiên Huế đã áp dụng các quy trình, phương pháp trên cơ sở khoa học, đúng theo quy định của Việt Nam. Hiện nay chất lượng môi trường và hệ sinh thái biển được Bộ Tài nguyên và Môi trường đã công bố.

Đến nay, có thể khẳng định chất lượng môi trường nước biển và trầm tích biển tại các khu vực được quan trắc đã nằm trong giới hạn quy định của QCVN 10-

MT:2015/BTNMT, đạt quy chuẩn đối với vùng bãi tắm, thể thao dưới nước, nuôi trồng thủy sản và bảo tồn thủy sinh. Tuy vậy, để theo dõi tình hình và diễn biến chất lượng môi trường biển cũng phải tiếp tục được quan trắc và giám sát chặt chẽ, thường xuyên.

Tại khu vực hòn Sơn Chà - Thừa Thiên Huế (diện tích khoảng 160 km²), do chịu tác động của dòng xoáy cục bộ, có một số thông số môi trường cao hơn so với các khu vực khác trong vùng, nhưng vẫn nằm trong giới hạn cho phép, cần tiếp tục được quan trắc và giám sát chặt chẽ, thường xuyên.

Với sự kiểm soát chặt chẽ của Bộ Tài nguyên và Môi trường đối với các nguồn phát thải từ Công ty TNHH Hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh và do cơ chế làm sạch tự nhiên của môi trường, hàm lượng các chất ô nhiễm từ sự cố môi trường đang có xu hướng giảm dần theo thời gian. Hệ sinh thái rạn san hô, cỏ biển và nguồn lợi hải sản đã bắt đầu có dấu hiệu hồi phục tích cực.

2. Tình hình sản xuất khai thác, nuôi trồng thủy sản

Đến 6 tháng đầu năm 2017, tình hình sản xuất thủy sản đã có chuyển biến đáng kể so với năm 2016: Sản lượng thủy sản đạt 24.355 tấn, tăng 20,06%; trong đó sản lượng khai thác đạt 18.962 tấn tăng 25,5% (bằng 98,6% so với năm 2015), sản lượng nuôi trồng đạt 5.393 tấn, tăng 4,2% (tăng 37,4% so với năm 2015)

Đến nay, số tàu thuyền công suất trên 20CV là 688 chiếc, tổng công suất đạt 158.146 CV trong đó: Tổng số tàu xa bờ (90CV trở lên) là 380 chiếc, tăng thêm so với cuối năm 2016 là 22 chiếc (tăng 6,15%), cơ cấu tàu trên 400 CV là 185 chiếc, tăng thêm 33 chiếc, tăng 21,7% so với cuối năm 2016.

Đánh giá chung sau hơn một năm kể từ khi có sự cố môi trường biển, đến nay hoạt động khai thác hải sản trên biển, đặc biệt vùng xa bờ của Thừa Thiên Huế đã ổn định và đang tăng dần về sản lượng. Lĩnh vực nuôi trồng thủy sản cũng đã có sự khôi phục đáng kể nhờ vào sự chỉ đạo sâu sát của các cấp các ngành. Tình hình tiêu thụ thủy hải sản đã dần ổn định, người dân đã buôn bán bình thường như trước khi xảy ra sự cố ô nhiễm môi trường biển. Giá cả các mặt hàng thủy hải sản, tuy có hạ so với trước nhưng không đáng kể, chủ yếu phụ thuộc vào mức cung ứng và nhu cầu hàng ngày của người dân.

3. Hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp và việc làm cho người dân vùng ven biển:

| TT | Đơn vị đào tạo | Nghề đào tạo | Số lượng học viên | Địa điểm đào tạo | Đơn vị tài trợ kinh phí | |
|-------------|----------------|-----------------|-------------------|------------------|-------------------------|-------------------------------|
| | | | | | Quyết định 1956/QĐ-TTg | Dự án Luxembourg (Triệu đồng) |
| 01 | Huyện Phú Vang | May công nghiệp | 25 | Xã Vinh Thái | | X |
| | | | 25 | Xã Phú Diên | | X |
| | | | 30 | Xã Vinh Hà | | X |
| 02 | | Chế biến món ăn | 25 | Xã Phú Diên | | X |
| | | | 25 | Xã Vinh An | | X |
| Tổng | | | 130 | | | 459 |

VI. NHIỆM VỤ CẤP BÁCH TRONG THỜI GIAN TỚI

- Tiếp tục rà soát, thẩm định các đối tượng bị thiệt hại do ảnh hưởng sự cố môi trường đã được kê khai theo Quyết định số 1880/QĐ-TTg và Quyết định số 309/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, để phê duyệt, chi trả nếu đảm bảo theo đúng các quy định.

- Tổ chức hướng dẫn người dân trong việc sử dụng tiền bồi thường đúng mục đích để khôi phục sản xuất, ổn định cuộc sống sau sự cố môi trường biển; chuyển đổi nghề, phát triển nghề biển và nuôi trồng thủy sản trong vùng đầm phá nhằm ổn định sinh kế bền vững.

- Xây dựng kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 06/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án Xác định thiệt hại, thực hiện bồi thường, hỗ trợ, khôi phục sản xuất và đảm bảo an sinh xã hội cho người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển.

- Tăng cường công tác quan trắc môi trường nói chung và môi trường biển, đầm phá nói riêng.

VII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị bổ sung kinh phí theo Công văn 3311/BNN-TCTS ngày 20/4/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT: 6,351 tỷ đồng hỗ trợ, bồi thường cho 299 đối tượng. Trong đó:

- Hàng hải sản đông lạnh tồn kho chưa xử lý (số lượng hàng hải sản vượt số lượng đã được Sở Y tế kiểm nghiệm) là: 143,059 tấn, giá trị hỗ trợ 1,20 tỷ đồng (hỗ trợ 30%)

- Đối tượng thu mua, sơ chế, chế biến thủy sản; dịch vụ hậu cần nghề cá; thu mua tạm trữ thủy sản; cửa hàng ăn uống phục vụ khách du lịch thuộc địa bàn các xã/phường ven cửa sông là: 5,151 tỷ đồng với 295 đối tượng.

2. Kính đề nghị Bộ tài nguyên và Môi trường tăng cường công tác lấy mẫu, kiểm tra, giám sát môi trường biển đặc biệt là tại các vùng bị ảnh hưởng để tuyên truyền thông báo cho người dân an tâm sản xuất và tiêu dùng; lấy mẫu giám sát sản phẩm thủy sản tại các vùng biển bị ảnh hưởng, thông báo hàng tuần các chỉ số của sản phẩm cho người dân biết.

Có biện pháp tích cực trong kiểm tra, kiểm soát, quan trắc môi trường, không để tái diễn tình trạng làm ô nhiễm môi trường nói chung và môi trường biển nói riêng.

3. Kính đề nghị các Bộ, ngành Trung ương có liên quan theo chức năng tiếp tục triển khai các văn bản hướng dẫn địa phương thực hiện các chính sách hỗ trợ, khôi phục sản xuất sau sự cố môi trường biển, của ngành mình, được phân công ở

Quyết định số 12/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Về lâu dài

4. Ưu tiên bố trí nguồn vốn để đầu tư cơ sở hạ tầng nghề cá như:

- Bố trí vốn để xây dựng nâng cấp hoàn thành sớm Cảng cá Thuận An với tổng mức đầu tư: tạo điều kiện cho việc phát triển khai thác xa bờ.

- Kinh phí thực hiện nạo vét, chỉnh trị cửa biển Thuận An và Tư Hiền để tạo điều kiện thuận lợi cho tàu cá ra vào;

- Đầu tư cơ sở hạ tầng đảm bảo phát triển nuôi trồng, khai thác, chế biến hải, thủy sản hiệu quả và bền vững.

5. Đối với lĩnh vực du lịch biển:

- Các sản phẩm dịch vụ du lịch biển thời gian đến sẽ tiếp tục gặp khó khăn vì vậy cần có các chính sách về thuế, môi trường kinh doanh để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp hoạt động hiệu quả.

- Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp có điều kiện đầu tư xây dựng cơ sở vật chất mở thêm các sản phẩm dịch vụ du lịch ven biển như: Casino, sân golf, khu vui chơi giải trí....tạo công việc làm cho lao động của địa phương ven biển tham gia, thu hút khách du lịch.

6. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có cơ chế hỗ trợ lãi suất thực hiện chính sách tín dụng, khoan nợ, giãn nợ và tạo điều kiện cho doanh nghiệp và người dân tiếp tục vay vốn phục hồi sản xuất kinh doanh, ổn định cuộc sống.

7. Công tác kê khai, thống kê, tính toán thiệt hại để đền bù cho người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển được thực hiện trên diện rộng, nhiều nhóm đối tượng, nên còn chưa được đầy đủ. Trong quá trình thực hiện đền bù nếu có phát sinh đề nghị Trung ương xem xét giải quyết cho bổ sung./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- HĐ Đánh giá thiệt hại của tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, NN và PTNT;
- Cục Thống kê Thừa Thiên Huế;
- VP: Lãnh đạo, CV TC, DN;
- Lưu: VT, NN.



Nguyễn Văn Phương